

Bản án số: 10/2019/HS-ST

Ngày: 22-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Văn Thuận**

Thẩm phán: Ông **Nguyễn Như Tám**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Đoàn Văn Tâm**

Ông **Nguyễn Văn Quyền**

Bà **Trần Thị Ngọc Trân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cẩm Tiên** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Phạm Thị Thu Hồ** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Minh T, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Tổ 6, ấp RĐ, xã BT, huyện KL, tỉnh Kiên Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Trần Văn N, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1941; anh chị em có 01 người sinh năm 1969; vợ Ngô Thị T1, sinh năm 1972 (đã chết); con có 02 người, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/9/2018, sáu đó giam từ ngày 05/9/2018 đến nay. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư **Nguyễn Văn Bảo** - Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang được chỉ định bào chữa cho bị cáo. (Có mặt)

- Người bị hại:

Ông **Nguyễn Viết Th (Minh Lăng)**, sinh năm 1970. (Có mặt)

Địa chỉ: Số 370/19/8 NTT, khu phố 4, phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/9/2018, TMT sinh năm: 1973 chỗ ở 284/19/34 đường NTT, phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang cùng với Nguyễn Viết Th (ML) sinh năm 1970, Lê TNH, NTH, 01 người thanh niên bị cầm điện (không rõ lai lịch) và ông Tạ Minh ThG tổ chức uống rượu và đánh bài tại quán nước mía trước nhà số 24 đường LH, phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang. Trong lúc đang uống rượu thì giữa T và Th xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau. Th dùng chân đạp vào người T làm T ngã ngửa ra phía sau. Thấy vậy người thanh niên cầm điện ngồi gần T đứng dậy can ngăn và xô Th ra khỏi bàn. Lúc này Th đang đứng ở mé lộ đường Lạc Hồng, T đứng dậy đi đến xe của T lấy ở trong giỏ xách ra một cây búa (loại búa dùng trong xây dựng) có phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 6cm, phần đầu búa hình vuông có diện tích 4cm x 4cm, cán búa bằng gỗ dài khoảng 30cm cầm bằng tay phải; tay trái cầm 01 cái bay làm hồ cán bằng gỗ dài 16cm, thân bay bằng kim loại dài 16cm, roi rộng nhất 9,5cm. T cầm búa và bay chạy lại chỗ Thiết đang đứng, dùng tay đẩy Th ngã ngửa ra đường, đồng thời T dùng búa chém thật mạnh vào đầu của Th một cái, Th vùng dậy thì T tiếp tục dùng búa chém thêm một cái nữa vào mặt của Th làm Th bất tỉnh và được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang. Hậu quả Nguyễn Viết Th bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 47%. Riêng T cầm búa và bay bỏ vào giỏ xách lên xe bỏ trốn, sau đó lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ tại ấp RĐ, xã BT, huyện KL, tỉnh Kiên Giang.

***Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 562/KL-PY, ngày 30/10/2018 của trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với bị hại Nguyễn Viết Thiết như sau:**

1. Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định:
 - Sẹo sơ cứng vùng đỉnh trái và mặt trái;
 - Gãy lủng xương sọ đỉnh trái;
 - Gãy cành ngang, mỏm vẹt và dưới lồi cầu xương hàm dưới trái.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại: 47% (Bốn mươi bảy phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh.

Vật chứng vụ án gồm có:

- 01 (một) túi xách màu nâu đỏ có chữ “Casta” (đã qua sử dụng);
- 01 (một) cái bay cán bằng gỗ dài 16cm, thân bay bằng kim loại dài 16cm, roi rộng nhất 9,5cm.
- 01 (một) cây búa (loại búa dùng trong xây dựng) có phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 6cm, phần đầu búa hình vuông có diện tích 4cm x 4cm, cán búa bằng gỗ dài khoảng 30cm. (Bị cáo đã làm rơi mất trên đường bỏ trốn hiện không thu hồi được)

Tại bản cáo trạng số: 01/CT - VKSTKG-P2 ngày 17/12/2018 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và xác định vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 12 năm đến 14 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX xem xét xử buộc bị cáo bồi thường toàn bộ chi phí điều trị theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng trong vụ án:

Xét thấy những vật chứng là 01 (một) túi xách màu nâu đỏ có chữ “Casta” (đã qua sử dụng) và 01 (một) cái bay cán bằng gỗ dài 16cm, thân bay bằng kim loại dài 16cm, rơ rộng nhất 9,5cm có liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 – Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Quan điểm của luật sư Nguyễn Văn Bảo bào chữa cho bị cáo:

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra nên đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị xét xử bị cáo theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Người bị hại yêu cầu bị cáo Trần Minh T bồi thường chi phí điều trị, ngày công lao động của bị hại và một người nuôi bệnh, tiền ăn bồi dưỡng sức khỏe và tổn thất tinh thần tổng cộng số tiền 57.415.520 đồng, ngoài ra bị hại không có yêu cầu gì khác.

Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào nghị án: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 17 giờ ngày 02/9/2018, do bị cáo Trần Minh T và Nguyễn Viết Th xảy ra mâu thuẫn trong lúc uống rượu tại số nhà 24 LH, phường VL, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang. Th dùng chân đạp vào người T làm cho T té ngã, T đứng dậy đi đến xe của T lấy một cây búa và một cây bay chạy lại chỗ Th đẩy Th ngã ngửa ra đường và dùng búa chém thật mạnh vào vùng đầu và mặt làm Th bất tỉnh. Kết quả giám định Nguyễn Viết Th bị suy giảm sức khỏe 47%. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Tuy người bị hại Nguyễn Viết Th không chết nhưng hành vi của bị cáo T là hung hăng, côn đồ. Bị cáo đã sử dụng cây búa là hung khí rất nguy hiểm tấn công vào vùng đầu và mặt là vùng trọng yếu của cơ thể người bị hại, hoàn toàn có thể gây ra cái chết cho người bị hại và buộc bị cáo phải nhận thức được điều này. Về ý thức chủ quan, tuy bị cáo không chuẩn bị sẵn cây búa với ý sát hại người bị hại từ trước, nhưng khi xảy ra mâu thuẫn thì bị cáo liền chạy lại xe lấy hung khí đi đến chỗ bị hại chém thật mạnh vào đầu của Th một cái, Th vùng dậy thì Tr tiếp tục dùng búa chém thêm một nhát nữa vào mặt của Th làm Th bất tỉnh. Điều này thể hiện bị cáo có ý thức muốn tước đoạt mạng sống của người bị hại một cách quyết liệt. Người bị hại không chết là nằm ngoài mong muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã tác động tiêu cực đến tình hình an ninh trật tự trị an ở địa phương, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và gây tổn thất nặng nề về mặt tinh thần cho người bị hại. Giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức xem thường các quy định của pháp luật, xem nhẹ tính mạng, sức khỏe người khác. Vì vậy, cần thiết phải quyết định cho bị cáo mức án nghiêm mới đủ sức giáo dục đối với bản thân bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Bị cáo phạm tội chưa đạt nên áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự để xem xét mức hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về quan điểm của vị luật sư: Hội đồng xét xử thấy đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự của luật sư là không có cơ sở chấp nhận bởi lẽ trước khi xảy ra sự việc giữa bị cáo và bị hại có xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau trong việc đánh bài, bị hại có đập bị cáo một cái té ngã ngã ra sau làm bị cáo tức giận nhưng không đến mức bị kích động về tình thần, bị cáo có đầy đủ thời gian để lựa chọn một cách xử sự khác không phải bằng con đường bạo lực. Luật sư đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 123 truy tố bị cáo là không chính xác bởi bị cáo chém bị hại 02 nhát, nhát thứ nhất chém mạnh vào đầu xong, bị hại vùng dậy thì bị cáo chém thêm nhát nữa vào mặt, cho thấy bị cáo muốn phạm tội đến cùng, hành vi của bị cáo là côn đồ nên phải truy tố điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

[7] Về quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát:

Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ và mức án cho bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm bồi thường:

Tại phiên tòa, người bị hại ông Nguyễn Viết Th yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị: 17.415.520 đồng, ngày công lao động: 9.000.000 đồng, tổn thất tinh thần: 15.000.000 đồng, tiền công lao động người nuôi bệnh: 6.000.000 đồng, tiền ăn bồi dưỡng sức khỏe 10.000.000 đồng tổng cộng 57.415.520 đồng và yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Xét yêu cầu của người bị hại là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về vật chứng:

Xét thấy những vật chứng là 01 (một) túi xách màu nâu đỏ có chữ “Casta” (đã qua sử dụng) và 01 (một) cái bay cán bằng gỗ dài 16cm, thân bay bằng kim loại dài 16cm, roi rộng nhất 9,5cm có liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 – Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Về án phí:

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch 5% đối với số tiền chưa bồi thường theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Minh T** phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Trần Minh T** 12 (Mười hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/9/2018.

**Về trách nhiệm bồi thường:* Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại chi phí điều trị, tiền công lao động, tiền công lao động người nuôi bệnh, tiền ăn bồi dưỡng sức khỏe, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 57.415.520 đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi xuất bằng mức lãi xuất giới hạn quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương đương với thời gian chậm thi hành án.

**Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 01 ngày 17/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**Về án phí:*

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự có giá ngạch bị cáo T phải chịu 2.870.776 đồng.

**Về quyền kháng cáo:*

Báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1)
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG;
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Luật sư (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Thuận